

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2025

Căn cứ Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ;

Thực hiện Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 18/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ từ năm 2016 đến năm 2025 và Quyết định số 10/2017/QĐ-TTg ngày 03/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2025 như sau:

## I. MỤC TIÊU, MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG

### 1. Mục tiêu

Căn cứ vào mục tiêu chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ của Chính phủ. Trên cơ sở những tiềm năng thế mạnh, lợi thế cạnh tranh và định hướng phát triển của ngành công nghiệp. Phấn đấu đến năm 2020 hình thành các cơ sở công nghiệp hỗ trợ và đến năm 2025 đáp ứng khoảng 10% nhu cầu cho sản xuất công nghiệp trong tỉnh.

Tỉnh Kon Tum xác định mục tiêu phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh giai đoạn từ 2019 đến năm 2025 là đẩy mạnh phát triển lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ cho các ngành công nghiệp tập trung vào các lĩnh vực như:

a) Lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ ngành dệt may - da giày

- Đến năm 2020: Tập trung kêu gọi thu hút đầu tư các doanh nghiệp sản xuất phụ liệu ngành may như: Cúc, mex, khóa kéo, băng chun.

- Đến năm 2025: Tỷ lệ cung ứng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho ngành dệt may da giày trên địa bàn tỉnh cơ bản đáp ứng được nhu cầu của các doanh nghiệp.

b) Lĩnh vực linh kiện phụ tùng kim loại, linh kiện phụ tùng nhựa - cao su và linh kiện phụ tùng điện - điện tử

- Đến năm 2020: Hình thành các doanh nghiệp sản xuất phụ tùng nhựa - cao su; linh kiện phụ tùng kim loại (*máy nông nghiệp giàn đơn, thiết bị thay thế của các nhà máy thủy điện*).

- Đến năm 2025 có doanh nghiệp sản xuất xăm lốp ô tô, linh kiện cao su, vật liệu giảm chấn từ nguyên liệu cao su trên địa bàn tỉnh.

c) Lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao

- Phát triển sản xuất vật liệu, thiết bị hỗ trợ chuyên dụng, phần mềm và dịch vụ phục vụ các ngành công nghiệp công nghệ cao.

- Hình thành các doanh nghiệp bảo trì, sửa chữa máy móc đạt tiêu chuẩn quốc gia, làm tiền đề phát triển doanh nghiệp sản xuất thiết bị, phần mềm phục vụ các ngành này.

## **2. Mục đích**

Phổ biến rộng rãi nội dung chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 18/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ từ năm 2016 đến năm 2025 và Quyết định số 10/2017/QĐ-TTg ngày 03/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ đến các đối tượng được thụ hưởng chính sách biết, tham gia thực hiện.

Đẩy mạnh phát triển sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ phục vụ sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong nước và hướng tới xuất khẩu, tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu.

## **3. Đối tượng tham gia**

Sở Công Thương và các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các nội dung của Kế hoạch; các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

## **II. NỘI DUNG**

Nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Kon Tum từ năm 2019 đến năm 2025, gồm 02 giai đoạn:

### **1. Giai đoạn 2019 - 2020**

Trên địa bàn tỉnh Kon Tum hiện không có các doanh nghiệp sản xuất thuộc lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Trong giai đoạn này tập trung đẩy mạnh kêu gọi đầu tư và phát triển các dự án sản xuất ngành công nghiệp hỗ trợ, ưu tiên các dự án phù hợp với hiện trạng phát triển và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Các dự án sản xuất phụ liệu ngành may như: Cúc áo, khóa kéo, băng chun; dự án sản xuất các phụ tùng đặc thù của ngành dệt may như chân bàn máy khâu, máy cắt, máy kiểm vải; sản xuất đế, mũi giày và phụ liệu giày chất lượng cao; sản xuất linh kiện phụ tùng kim loại, linh kiện phụ tùng nhựa - cao su và linh kiện phụ tùng điện - điện tử; sản xuất vật liệu, thiết bị hỗ trợ chuyên dụng, phần mềm và dịch vụ phục vụ các ngành công nghiệp công nghệ cao; hình thành các doanh nghiệp bảo trì, sửa chữa máy móc phục vụ cho công nghiệp chế biến, bảo quản sau thu hoạch, làm tiền đề phát triển doanh nghiệp sản xuất thiết bị, phần mềm.

Tổng kinh phí thực hiện: 1.040 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn kinh phí ngân sách địa phương: 170 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí đề xuất hỗ trợ từ Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ Trung ương: 714 triệu đồng.

- Nguồn vốn khác: 156 triệu đồng.

Gồm các hoạt động sau:

a) Tổ chức Chương trình xúc tiến thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 01 chương trình.

- Kinh phí: 100 triệu đồng (kinh phí địa phương 85 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 15 triệu đồng).

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

b) Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng về hoạt động công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 02 chương trình.

- Kinh phí: 100 triệu đồng (kinh phí địa phương 85 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 15 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

c) Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 15 doanh nghiệp được tư vấn, hỗ trợ.

- Kinh phí: 840 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ từ Chương trình Trung ương 714 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 126 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

## **2. Giai đoạn 2021 - 2025**

Trong giai đoạn này, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của giai đoạn 2019-2020 trên cơ sở rà soát đánh giá kết quả thực hiện.

Tổng kinh phí thực hiện: 10.915 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn kinh phí ngân sách địa phương: 1.931 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí đề xuất hỗ trợ từ Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ Trung ương: 7.328 triệu đồng.

- Nguồn vốn khác: 1.656 triệu đồng.

Gồm các hoạt động sau:

2.1. Kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh trở thành nhà cung ứng sản phẩm cho khách hàng ở trong nước và một số tỉnh Nam Lào; xúc tiến thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh

a) Tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 01 khóa đào tạo.

- Kinh phí: 300 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ từ Chương trình Trung ương 200 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 100 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

b) Tổ chức diễn đàn giữa doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh với các doanh nghiệp trong và ngoài nước

- Số lượng: 01 diễn đàn với khoảng 10 doanh nghiệp tham dự.

- Kinh phí: 93 triệu đồng (Kinh phí địa phương 79 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 14 triệu đồng).

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

c) Tổ chức chương trình xúc tiến thu hút đầu tư vào công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh

- Số lượng: 01 chương trình.

- Kinh phí: 100 triệu đồng (kinh phí địa phương 85 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 15 triệu đồng).

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

d) Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng về hoạt động công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 02 chương trình.

- Kinh phí: 100 triệu đồng (kinh phí địa phương 85 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 15 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

e) Tổ chức hội chợ triển lãm trưng bày sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 01 hội chợ.

- Kinh phí: 900 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 765 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 135 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

g) Hỗ trợ quảng bá, đăng ký thương hiệu sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 01 hội thảo.

- Kinh phí: 80 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 50 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 30 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

h) Hỗ trợ tìm kiếm, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước

- Số lượng: 01 chương trình.

- Kinh phí: 90 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 76 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 14 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

i) Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 05 doanh nghiệp được tư vấn, hỗ trợ.

- Kinh phí: 250 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 210 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 40 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

2.2. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý đáp ứng yêu cầu của các chuỗi sản xuất toàn cầu trong quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất

a) Tổ chức đào tạo cho các doanh nghiệp

- Số lượng: 02 chương trình đào tạo.

- Kinh phí: 200 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 170 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 30 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

b) Tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật để các doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn, hệ thống quản lý chất lượng trong sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 02 chương trình tư vấn, hỗ trợ.

- Kinh phí: 1.000 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 850 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 150 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

2.3. Hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của các ngành sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

Tổ chức các khóa đào tạo cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật của doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ về chính sách, quản lý, công nghệ, thương mại.

- Số lượng: 02 khóa (Dự kiến khoảng 10 doanh nghiệp được hỗ trợ đào tạo).

- Kinh phí: 500 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 420 triệu đồng; huy động từ nguồn vốn hợp pháp khác 75 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

2.4. Hỗ trợ nghiên cứu phát triển, ứng dụng chuyên giao và đổi mới công nghệ trong sản xuất thử nghiệm linh kiện, phụ tùng, nguyên liệu và vật liệu

a) Tổ chức tập huấn giới thiệu, phổ biến một số quy trình công nghệ sản xuất và yêu cầu kỹ thuật về sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: 03 lớp tập huấn.

- Kinh phí: 300 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 150 triệu đồng; kinh phí địa phương 150 triệu đồng).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp về nghiên cứu ứng dụng, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp và các cơ sở nghiên cứu trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ

- Số lượng: Dự kiến có 05 doanh nghiệp được hỗ trợ.

- Kinh phí: 1.500 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 850 triệu đồng; kinh phí địa phương 425 triệu đồng; huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác 225 triệu đồng).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ hoàn thiện, đổi mới công nghệ và sản xuất thử nghiệm

- Số lượng: Dự kiến có 05 doanh nghiệp được hỗ trợ.

- Kinh phí: 3.000 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 1.700 triệu đồng; kinh phí địa phương 850 triệu đồng; huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác 450 triệu đồng).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp nhận chuyển giao công nghệ

- Số lượng: Dự kiến có 05 doanh nghiệp được hỗ trợ.

- Kinh phí: 400 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 340 triệu đồng; huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác 60 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp mua bản quyền, sáng chế, phần mềm

- Số lượng: Dự kiến có 03 doanh nghiệp được hỗ trợ.

- Kinh phí: 700 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 595 triệu đồng; huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác 105 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

g) Hỗ trợ doanh nghiệp thuê chuyên gia nước ngoài

- Số lượng: Dự kiến có 03 doanh nghiệp được hỗ trợ.

- Kinh phí: 786 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 668 triệu đồng; huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác 118 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

h) Hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo nguồn nhân lực

- Số lượng: Dự kiến có 05 doanh nghiệp được hỗ trợ.

- Kinh phí: 534 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 225 triệu đồng; kinh phí địa phương 229 triệu đồng; huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác 80 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

2.5. Xây dựng và vận hành trang thông tin về công nghiệp hỗ trợ

Khảo sát, xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh và sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Số lượng: 25 doanh nghiệp.

- Kinh phí: 82 triệu đồng (Đề xuất hỗ trợ kinh phí từ Chương trình Trung ương 54 triệu đồng; kinh phí địa phương 28 triệu đồng).

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển Công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Kon Tum từ năm 2019 đến năm 2025 và các nội dung hỗ trợ từ Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ Trung ương.

- Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thu hút vốn và các nguồn lực phục vụ hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ.

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch trên. Định kỳ hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết, tổng kết theo quy định.

- Công bố, phổ biến Kế hoạch đến các đơn vị liên quan, các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, hướng dẫn thủ tục cho các đơn vị, doanh nghiệp tham gia thực hiện Kế hoạch.

#### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển, huy động các nguồn lực trong và ngoài nước thực hiện Kế hoạch trên theo đúng quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan đẩy mạnh xúc tiến đầu tư phát triển các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

### 3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan, rà soát tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách (nguồn vốn sự nghiệp) hàng năm cho hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện Kế hoạch này cho phù hợp với khả năng của ngân sách tỉnh và theo tiến độ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ hàng năm.

- Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

4. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch; định kỳ hàng năm vào ngày 15 tháng 12 báo cáo tình hình thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương tổng hợp).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2025. Yêu cầu các Sở, ban ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) xem xét, giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành liên quan;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- CVP, PVP UBND tỉnh phụ trách;
- Lưu: VT, HTKT7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tháp